



課堂學習單

姓名：_____



shēng zì liàn xí

生字練習：

笑笑笑笑笑笑笑笑笑笑							
xiào	xiào						
笑	笑						
唱唱唱唱唱唱唱唱唱唱							
chàng	chàng						
唱	唱						
走走走走走走走走							
zǒu	zǒu						
走	走						
了了							
le	le						
了	了						
巴巴巴巴							
bā	bā						
巴	巴						

叫叫叫叫叫							
jiào	jiào						
叫	叫						
哭哭哭哭哭哭哭哭哭							
kū	kū						
哭	哭						



Cut and paste. Make your own picture cards.



kū le
哭了

wēi xiào
微笑

xiào huà
笑話

dà jiào
大叫

chàng gē
唱歌

zǒu lù
走路

zuǐ ba
嘴巴

wěi ba
尾巴